**MA TRẬN KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II NĂM HỌC 2022-2023**

**Môn: SINH HỌC - LỚP 9**

**Thời gian 45 phút, TNKQ + TL**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Chủ đề** | **MỨC ĐỘ** | | | | | | | | **Tổng số câu** | | | | **Tổng điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **Tự luận** | **Trắc nghiệm** | **Tự luận** | **Trắc nghiệm** | **Tự luận** | **Trắc nghiệm** | **Tự luận** | **Trắc nghiệm** | **Tự luận** | | | **Trắc nghiệm** |
| Ứng dụng di truyền học |  | **1**  **(0.33)** | **C16**  **(2đ)** |  |  |  |  |  | **1** | | | **1** | ***2.33đ*** |
| Sinh vật và môi trường |  | **5**  **(1.66)** |  | **3**  **(1.0)** |  |  | **C17**  **(1đ)** |  | **1** | | | **8** | **3.66đ** |
| Hệ sinh thái |  | **6**  **2.0)** |  |  | **C18**  **(2đ)** |  |  |  | **1** | | | **6** | **4đ** |
| **Tổng câu** | **12câu** | | **4 câu** | | **1 câu** | | **1 câu** | | **3 câu** | **15câu** | | | **18 câu** |
| **Tổng số điểm** | **4.0 điểm** | | **3.0 điểm** | | **2.0 điểm** | | **1.0 điểm** | | **10.0 điểm** | | | | **10.0** |
| **% điểm số** | **40%** | | **30%** | | **20%** | | **10%** | | **50%** | | **50%** | | **100%** |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Họ và tên HS  Lớp Trường THCS Kim Đồng | | **KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II**  **(2022- 2023) ĐỀ 1**  **MÔN: SINH 9**  **Thời gian làm bài: 45 phút** |
|
| Số báo danh: | Phòng thi: |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Điểm: | Họ tên, chữ ký GK1 | Họ tên, chữ ký GK2 | Họ tên, chữ ký GT |
|  |  |  |

**I. Trắc nghiệm khách quan (5 điểm)**

***Câu 1: Tại sao ở một số loài thực vật tự thụ phấn nghiêm ngặt và ở động vật thường xuyên giao phối gần không bị thoái hóa?***

A. Vì chúng có những gen đặc biệt có khả năng kìm hãm tác hại của những cặp gen lặn gây hại

B. Vì hiện tại chúng đang mang những cặp gen đồng hợp không gây hại cho chúng

C. Vì chúng có những gen gây hại đã làm mất khả năng hình thành hợp tử

D. Vì chúng là những loài sinh vật đặc biệt không chịu sự chi phối của các qui luật di truyền

***Câu 2:  Quan hệ sinh vật cùng loài là:***

A. Quan hệ giữa các cá thể cùng loài với nhau B. Quan hệ giữa các cá thể sống gần nhau

C. Quan hệ giữa các cá thể cùng loài với sống gần nhau

D. Quan hệ giữa các cá thể cùng loài sống ở các khu vực xa nhau

***Câu 3:*   Quan hệ giữa hai loài sinh vật, trong đó một bên có lợi, còn bên kia không có lợi và cũng không có hại là mối quan hệ?**

A. Ký sinh B. Cạnh tranh C. Cộng sinh D. Hội sinh

***Câu 4. Nhân tố sinh thái vô sinh gồm :***

A. Khí hậu, nhiệt độ, ánh sáng, động vật B. Nước, con người, động vật, thực vật

C. Thảm lá khô, khí hậu, nhiệt độ, ánh sáng D. Vi khuẩn, đất, ánh sáng, rừng cây

***Câu 5. Giới hạn sinh thái là giới hạn chịu đựng của cơ thể sinh vật đối với :***

A. Nhiều nhân tố sinh thái nhất định B. Một nhân tố sinh thái nhất định

C. Một nhóm nhân tố sinh thái nhất định D. Nhân tố sinh thái vô sinh và hữu sinh

***Câu 6. Khoảng nhiệt độ nào sau đây là giới hạn chịu đựng của cá rô phi Việt Nam***

A. 5 🡪 300C B. 5 🡪 420C C. 30 🡪 350C D. 35 🡪 420C

***Câu 7. Hiện tượng tỉa cành tự nhiên là :***

A. Hiện tượng cành mọc trong rừng có tán lá hẹp

B. Cành chỉ tập trung ở phần ngọn cây, các cành cây phía dưới sớm rụng

C. Cây trồng tiả bớt các cành ở phía dưới

D. Hiện tượng cây mọc trong rừng có thân cao mọc thẳng

***Câu 8. Địa y sống bám trên cành cây. Giữa chúng có mối quan hệ nào dưới đây?***

A. Hội sinh B. Ký sinh C. Cộng sinh D. Đối địch

***Câu 9. Cây nắp ấm bắt côn trùng thuộc quan hệ nào sau đây ?***

A. Cộng sinh B. Hội sinh C. Cạnh tranh D. Sinh vật ăn sinh vật khác

***Câu 10. Ở người quy định nhóm tuổi trước sinh sản từ:***

A. 15 đến dưới 20 tuổi B. Sơ sinh đến dưới 25 tuổi

C. Sơ sinh đến dưới 15 tuổi D. Sơ sinh đến dưới 20 tuổi

***Câu 11. Yếu tố quan trọng nhất chi phối đến cơ chế tự điều chỉnh số lượng cá thể của quần thể là***

A. Sự sinh trưởng của cá thể B. Mức sinh sản

C. Mức tử vong D. Nguồn thức ăn từ môi trường

***Câu 12. Dấu hiệu nào sau đây là đặc trưng của quần thể sinh vật ?***

A. Mật độ B. Độ đa dạng C. Loài đặc trưng D. Loài ưu thế

***Câu 13.Trong chuỗi thức ăn sau: Cây cỏ🡪 Bọ rùa 🡪 Ếch 🡪 Rắn 🡪Vi sinh vật. Rắn là sinh vật nào?***

A. Sinh vật sản xuất B. Sinh vật tiêu thụ cấp 1

C. Sinh vật tiêu thụ cấp 2 D. Sinh vật tiêu thụ cấp 3

***Câu 14. Hệ sinh thái nào sau đây có quần xã thực vật ít đa dạng ?***

A. Thảo nguyên B. Sa van C. Rừng D. Hoang mạc

***Câu 15. Trong một hệ sinh thái, cây xanh là:***

A. Sinh vật phân giải B. Sinh vật phân giải và sinh vật tiêu thụ

C. Sinh vật sản xuất D. Sinh vật phân giải và sinh vật sản xuất

**II. TỰ LUẬN ( 5 điểm )**

*Câu 16 (2.0 đ)*: Thế nào là phép lại kinh tế? Tại sao người ta sử dụng con lại F1 làm sản phẩm mà không dùng con lai kinh tế để làm giống?

+Để duy trì ưu thế lai người ta dùng phương pháp nào?

Câu 7: (1 đ) Hãy vẽ và phân tích sơ đồ mô tả giới hạn sinh thái của : Loài xương rồng sa mạc có giới hạn nhiệt độ từ 0🡪560C, trong đó điểm cực thuận là + 320C

Câu 18: (2.0 đ) a/ Thế nào là lưới thức ăn ? Một lưới thức ăn hoàn chỉnh gồm các thành phần nào ?

b/ Hãy vẽ một lưới thức ăn trong đó có các sinh vật: cây cỏ, bọ rùa, ếch nhái, rắn, châu chấu, diều hâu, nấm, vi khuẩn, cáo, gà rừng, dê, hổ.

BÀI LÀM

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Họ và tên HS  Lớp Trường THCS Kim Đồng | | **KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II**  **(2022 - 2023) ĐỀ 2**  **MÔN: SINH 9**  **Thời gian làm bài: 45 phút** |
|
| Số báo danh: | Phòng thi: |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Điểm: | Họ tên, chữ ký GK1 | Họ tên, chữ ký GK2 | Họ tên, chữ ký GT |
|  |  |  |

**A. PHẦN TRẮC NGHIỆM. (5.0 điểm) *Khoanh tròn vào chữ cái trước câu trả lời đúng***

*Câu 1: Ngành kĩ thuật về quy trình ứng dụng phương pháp nuôi cấy tế bào hoặc mô để tạo ra cơ quan hoặc cơ thể hoàn chỉnh được gọi là gì?*

A. Công nghệ tế bào. B. Công nghệ gen. C. Kỹ thuật PCR. D. Công nghệ sinh học

*Câu* 2. Giới hạn sinh thái là giới hạn chịu đựng của cơ thể sinh vật đối với :

A. Nhiều nhân tố sinh thái nhất định B. Một nhân tố sinh thái nhất định

C. Một nhóm nhân tố sinh thái nhất định D. Nhân tố sinh thái vô sinh và hữu sinh

*Câu* 3. Khoảng nhiệt độ nào sau đây là giới hạn chịu đựng của cá rô phi Việt Nam

A. 5 🡪 300C B. 5 🡪 420C C. 30 🡪 350C D. 35 🡪 420C

*Câu 4. Hiện tượng tỉa cành tự nhiên là :*

A. Hiện tượng cành mọc trong rừng có tán lá hẹp

B. Cành chỉ tập trung ở phần ngọn cây, các cành cây phía dưới sớm rụng

C. Cây trồng tiả bớt các cành ở phía dưới

D. Hiện tượng cây mọc trong rừng có thân cao mọc thẳng

*Câu 5. Địa y sống bám trên cành cây. Giữa chúng có mối quan hệ nào dưới đây?*

A. Hội sinh B. Ký sinh C. Cộng sinh D. Đối địch

*Câu 6. Cây nắp ấm bắt côn trùng thuộc quan hệ nào sau đây ?*

A. Cộng sinh B. Hội sinh C. Cạnh tranh D. Sinh vật ăn sinh vật khác

*Câu* 7*. Ở người quy định nhóm tuổi trước sinh sản từ:*

A. 15 đến dưới 20 tuổi B. Sơ sinh đến dưới 25 tuổi

C. Sơ sinh đến dưới 15 tuổi D. Sơ sinh đến dưới 20 tuổi

*Câu 8. Trong các ví dụ sau, ví dụ nào là quần thể sinh vật?*

A. Tập hợp tất cả các loài thủy sinh trong một ao.

B. Rừng cây thông nhựa phân bố tại vùng núi Đông Bắc Việt Nam.

C. Tập hợp các cá thể rắn hổ mang, cú mèo và lợn rừng sống ở rừng mưa nhiệt đới.

D. Các cá thể rắn hổ mang sống ở ba hòn đảo cách xa nhau.

*Câu 9*. Dấu hiệu nào sau đây là đặc trưng của quần thể sinh vật ?

A. Mật độ B. Độ đa dạng C. Loài đặc trưng D. Loài ưu thế

*Câu 10 . Yếu tố quan trọng nhất chi phối đến cơ chế tự điều chỉnh số lượng cá thể của quần thể là*

A. Sự sinh trưởng của cá thể B. Mức sinh sản

C. Mức tử vong D. Nguồn thức ăn từ môi trường

*Câu 11. Vì sao quần thể người có một số đặc trưng mà quần thể sinh vật khác không có ?*

A. Con người có dáng đứng thẳng B. Con người có những đặc điểm khác biệt về hình thái

C. Con người có tư duy trừu tượng và lao động có mục đích D. Con người có ngôn ngữ

*Câu 12. Quần thể người và quần thể sinh vật khác có những đặc điểm nào khác nhau ?*

A. Giới tính, sinh sản, mật độ, giáo dục, văn hoá

B. Văn hoá, pháp luật, giáo dục, kinh tế, hôn nhân

C. Văn hoá, sinh sản, tử vong, kinh tế, lứa tuổi

D. Giới tính, sinh sản, tử vong, giáo dục, lứa tuổi

Câu 13.Trong chuỗi thức ăn sau: Cây cỏ🡪 Bọ rùa 🡪 Ếch 🡪 Rắn 🡪Vi sinh vật. Bọ Rùa là sinh vật nào?

A. Sinh vật sản xuất B. Sinh vật tiêu thụ cấp 1

C. Sinh vật tiêu thụ cấp 2 D. Sinh vật tiêu thụ cấp 3

*Câu 14. Hệ sinh thái nào sau đây có quần xã thực vật ít đa dạng ?*

A. Thảo nguyên B. Sa van C. Rừng D. Hoang mạc

*Câu 15. Trong một hệ sinh thái, cây xanh là:*

A. Sinh vật phân giải B. Sinh vật phân giải và sinh vật tiêu thụ

C. Sinh vật sản xuất D. Sinh vật phân giải và sinh vật sản xuất

**II. TỰ LUẬN ( 5 điểm )**

*Câu 16 (2.0 đ)*:Giao phối gần là gì? Tại sao tự thụ phấn bắt buộc ở cây giao phấn và giao phối gần ở động vật qua nhiều thế hệ có thể gây ra hiện tượng thoái hóa? Cho ví dụ.

Câu 17 (1 đ) / Hãy vẽ và phân tích sơ đồ mô tả giới hạn sinh thái của : Loài xương rồng sa mạc có giới hạn nhiệt độ từ 0🡪560C , trong đó điểm cực thuận là + 320C

Câu 18: (2.0 đ) a/ Thế nào là lưới thức ăn ? Một lưới thức ăn hoàn chỉnh gồm các thành phần nào ?

b/ Hãy vẽ một lưới thức ăn trong đó có các sinh vật: cây cỏ, bọ rùa, ếch nhái, rắn, châu chấu, diều hâu, nấm, vi khuẩn, cáo, gà rừng, dê, hổ.

BÀI LÀM

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**HƯỚNG DẪN CHẤM (ĐỀ 1)**

TRẮC NGHIỆM ( 5 điểm )

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 |
| B | C | D | C | B | B | B | A | D | C | D | A | D | D | C |

TỰ LUẬN ( 5 điểm )

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Câu 1  (2.0 đ) | +Lai kinh tế là cho giao phối giữa cặp vật nuôi bố mẹ thuộc hai dòng thuần khác nhau, rồi dùng con lai F1 làm sản phẩm, không dùng nó làm giống.  +Không dùng con lai kinh tế để làm giống là vì:  Con lai F1 là cơ thể dị hợp, nếu đem các con lai F1 giao phối với nhau thì các gen lặn sẽ được tổ hợp lại với nhau tạo thể đồng hợp lặn  → các tính trạng có hại sẽ được biểu hiện ra bên ngoài kiểu hình, ảnh hưởng đến năng suất và chất lượng sản phẩm của các thế hệ tiếp theo.  +Để duy trì ưu thế lai người ta cho nhân giống vô tính, .. | (0.5đ)  (0,5đ)  (0,5đ)  (0,5đ) |
| Câu 2  (1 đ) | -Vẽ sơ đồ mô tả giới hạn sinh thái của loài xương rồng sa mạc –đúng, đẹp  -Phân tích mô tả giới hạn chịu đựng của loài xương rồng | 0.75đ  0.25 |
| Câu 3  (2.0 đ) | -Các chuỗi thức ăn có nhiều mắt xích chung tạo thành một lưới thức ăn.  - Một lưới thức ăn đơn giản gồm 3 thành phần sinh vật chủ yếu là sinh vật sản xuất, sinh vật tiêu thụ, và sinh vật phân giải.  -vVết đúng sơ đồ lưới thức ăn | 0.5đ  0.5  1.0 |

**HƯỚNG DẪN CHẤM (ĐỀ 2)**

I. TRẮC NGHIỆM ( 5 điểm ) mỗi câu đúng 0.33đ

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 |
| A | B | B | B | A | D | C | B | A | D | C | B | B | D | C |

TỰ LUẬN ( 5 điểm )

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Câu 1  (1.5 đ) | -Khái niệm giao phối gần  -Cho ví dụ:  -NN: Tự thụ phấn bắt buộc ở cây giao phấn và giao phối ở động vật qua nhiều thế hệ gây hiện tượng thoái hoá vì : Tạo ra các cặp gen lặn đồng hợp gây hại  -Vai trò : Để củng cố và duy trì một số tính trạng mong muốn, tạo dòng thuần, thuận lợi cho sự đánh giá kiểu gen từng dòng, phát hiện các gen xấu loại ra khỏi quần thể | (0.5đ)  (0,5đ)  (0,5đ)  (0,5đ) |
| Câu 2  (1 đ) | -Vẽ sơ đồ mô tả giới hạn sinh thái của loài xương rồng sa mạc –đúng, đẹp  -Phân tích mô tả giới hạn chịu đựng của loài xương rồng | 0.75đ  0.25 |
| Câu 3  (2.0 đ) | -Các chuỗi thức ăn có nhiều mắt xích chung tạo thành một lưới thức ăn.  - Một lưới thức ăn đơn giản gồm 3 thành phần sinh vật chủ yếu là sinh vật sản xuất, sinh vật tiêu thụ, và sinh vật phân giải.  -Viết đúng sơ đồ lưới thức ăn | 0.5đ  0.5  1.0 |